

Tính Giáo Dục trong Truyện Viết cho Thiếu Nhi Gần Đây của Nguyễn Thái Hải

Nguyễn Thị Thảo Ly

Trường THCS Huỳnh Thúc Kháng

Email: nguyenly050989@gmail.com

Ngày nhận bài: 08/05/2024; Ngày sửa bài: 15/09/2024; Ngày duyệt đăng: 09/10/2024

Tóm tắt

Tính giáo dục là một đặc điểm quan trọng của văn học thiếu nhi. Nguyễn Thái Hải có một quan niệm rõ ràng, cụ thể và nhân văn về tính giáo dục trong sáng tác dành cho thiếu niên, nhi đồng. Tuy nhiên, hiện nay tính giáo dục trong truyện thiếu nhi của ông vẫn chưa có nhiều nghiên cứu chuyên sâu. Nghiên cứu này kỳ vọng giúp người đọc nhận diện được tính giáo dục được thể hiện trong truyện viết cho thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải. Dựa trên lý thuyết về chức năng của văn học, kết hợp với các phương pháp phân tích-tổng hợp, phương pháp so sánh, bài viết góp phần khẳng định những biểu hiện của tính giáo dục trong truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải ở hai phương diện: giúp khai mở, làm phong phú trí tuệ và hình thành, bồi dưỡng nhân cách cho thiếu nhi. Qua đó, bài viết giúp người đọc có cái nhìn trân trọng hơn với những sáng tác viết cho thiếu nhi của một nhà văn đất Đồng Nai.

Từ khóa: chức năng văn học, Nguyễn Thái Hải, phát triển nhân cách, tính giáo dục, văn học thiếu nhi

Educational Value in Recent Children's Stories by Nguyen Thai Hai

Nguyen Thi Thao Ly

Huynh Thuc Khang Secondary School

Correspondence: nguyenly050989@gmail.com

Received: 08/05/2024; Revised: 15/09/2024; Accepted: 09/10/2024

Abstract

The educational value is an important characteristic of children's literature. Nguyễn Thái Hải holds a clear, specific, and humanistic conception of this value in written for children and adolescents. However, at present, the educational value in his children's stories has not yet received much in-depth research. This study aims to help readers identify this value manifested in Nguyễn Thái Hải's stories written for children. Based on the theory of literary functions, combined with analytical-synthetic methods and comparative methods, this article contributes to affirming the manifestations of educational value in Nguyễn Thái Hải's children's stories in two aspects: enriching and broadening children's intellect, and shaping and nurturing their character and personality. Through this, the article hopes to foster greater appreciation among readers for the children's works of a writer from Dong Nai.

Keywords: children's literature, educational value, literature function, Nguyen Thai Hai, personality development

1. Đặt vấn đề

Tính giáo dục trong văn học thiếu nhi

có thể nói là đặc điểm “sống còn”, là yếu tố tối quan trọng để xác định tác phẩm đó có

phải là văn học thiếu nhi hay không. Bàn về tính giáo dục trong văn học thiếu nhi từ xưa đến nay không phải là hiếm. Tuy nhiên, những công trình chuyên sâu, chi tiết, cụ thể vẫn chưa nhiều. Các công trình nghiên cứu, tổng hợp những bài viết về văn học thiếu nhi công phu, có chiều sâu như Bùi Thanh Truyền & cộng sự (2022), Vân Thanh & Nguyễn An (2002), Vân Thanh (2003), ... tuy có nhắc đến tính giáo dục trong văn học thiếu nhi nhưng vẫn chỉ đề cập đến một cách chung chung. Những tài liệu này đề cập đến tính giáo dục như một đặc tính quan trọng và cần thiết; tuy nhiên, các nghiên cứu cũng chỉ nêu một vài biểu hiện của tính giáo dục phổ biến có thể kể đến như: hình thành cho thiếu nhi tình yêu quê hương, đất nước, yêu gia đình, thầy cô, bạn bè, hình thành lý tưởng cộng sản,... Vẫn còn thiếu những nghiên cứu chuyên sâu về tính giáo dục ở từng tác giả cụ thể và cũng chưa đề cập nhiều tới những bài học giáo dục hiện đại, nhân văn, mới mẻ hơn và có tính cập nhật theo tình hình sáng tác thiếu nhi trong thời đại mới.

Hiện nay, mới chỉ có một số luận văn của Lê Văn Nhiệm (2021), Đinh Thị Tuyết (2017),... nghiên cứu về đặc điểm truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải, và những bài bình sách, những bài báo và bài phỏng vấn ngắn trên các trang báo mạng. Có thể thấy, tính giáo dục trong truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải là một vấn đề chưa được khơi mở nhiều dù nó đã hiển hiện trong sáng tác của ông từ rất lâu.

Vì vậy, nghiên cứu này thực hiện nhằm phân tích, nghiên cứu và khảo sát biểu hiện của tính giáo dục thể hiện trong một số truyện thiếu nhi gần đây (sau năm 2000) của Nguyễn Thái Hải, từ đó, mong muốn giúp độc giả hiểu hơn về quan niệm giáo dục cũng như cách giáo dục qua văn học của

một nhà văn đất Đồng Nai.

2. Nguyễn Thái Hải và quan niệm về tính giáo dục trong văn học thiếu nhi

Nhà văn Nguyễn Thái Hải sinh ngày 3 tháng 8 năm 1950 ở làng Làng Hới, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình. Ông cùng bố mẹ chuyển vào sinh sống tại Biên Hòa, Đồng Nai từ năm 1956 đến nay. Tốt nghiệp Đại học Dược khoa Sài Gòn năm 1973. Từ năm 1968 - 1975, ông viết truyện thiếu nhi ở miền Nam. Từ 1981, ông bắt đầu viết truyện ngắn và tiểu thuyết cho người lớn với bút danh Khôi Vũ. Sau đó, ông viết truyện cho cả người lớn lẫn thiếu nhi. Viết cho thiếu nhi, ông dùng tên thật là Nguyễn Thái Hải, còn bút danh Khôi Vũ dành cho truyện của người lớn.

Về văn học thiếu nhi, Tô Hoài từng nhận định: *“Nội dung một tác phẩm văn học viết cho thiếu nhi bao giờ cũng quán triệt vấn đề xây dựng đức tính con người. Nói thì thừa, cần nhắc lại và thật giản dị, một tác phẩm chân chính có giá trị đối với tuổi thơ là một tác phẩm tham dự mạnh mẽ vào sự nghiệp nên người của bạn đọc ấy”* (Tô Hoài, 1993: 4). Võ Quảng cũng từng viết: *“Văn học cho thiếu nhi còn đặt ra vấn đề chính yếu thứ hai, đó là vấn đề giáo dục: giáo dục cái hay, cái đẹp cho thiếu nhi. Người viết cho thiếu nhi là một nhà văn nhưng đồng thời cũng là một nhà giáo muốn các em trở nên tốt đẹp. Quan điểm sư phạm và văn học thiếu nhi là hai anh em sinh đôi”* (Võ Quảng, 1993: 36). Bùi Thanh Truyền cũng từng định nghĩa: *“Văn học thiếu nhi là những tác phẩm văn học mà nhân vật trung tâm hoặc là thiếu nhi, hoặc là người lớn, hoặc là con người, hoặc là thế giới tự nhiên,...nhưng được nhìn bằng đôi mắt trẻ thơ, có nội dung gần gũi, quen thuộc với vốn trải nghiệm của trẻ, được các em thích thú, say mê và có tác dụng hoàn thiện đạo*

đức, tâm hồn cho trẻ” (Bùi Thanh Truyền & cộng sự, 2022: 8).

Các nhà nghiên cứu, nhà văn đều khẳng định tính giáo dục là một yếu tố quan trọng và là một đặc trưng của văn học thiếu nhi. Có thể nói, nét đặc trưng hình thành từ việc thực hiện chức năng giáo dục của văn học và sự chi phối từ đối tượng tiếp nhận là thiếu nhi. Tính giáo dục trong văn học thiếu nhi nằm ở chính chủ đề, ở bài học rút ra sau khi trẻ đọc câu chuyện nào đó. Đó có thể là một nhận thức mới mẻ trẻ thu nhận được, đó cũng có thể là một bài học từ một tấm gương tốt, sự răn đe từ một nhân vật “xấu”, là một triết lý sống giản dị mà trẻ tự ngộ ra được hoặc được người lớn giảng giải. Theo Bùi Thanh Truyền, tính giáo dục trong văn học thiếu nhi đương đại biểu hiện ở các phương diện như *“hình thành và phát triển cho các em nhận thức, tình cảm và thái độ đúng đắn trong cuộc sống: biết phân biệt đẹp/xấu, thiện/ ác, đúng/ sai; yêu trường, lớp, thầy cô, bạn bè, quê hương, đất nước; có lòng nhân ái, vị tha; có ý thức về bốn phận với ông bà, cha mẹ, người thân, thầy cô, bạn bè; biết tôn trọng nội quy, tôn trọng pháp luật, bảo vệ của công, bảo vệ môi trường; sống tự tin, năng động, trung thực, dũng cảm; có ý thức và nhu cầu nhận thức bản thân;...”* (Bùi Thanh Truyền & cộng sự, 2022: 27).

Dựa trên những bài học giáo dục mà các nghiên cứu trước đây đã đề cập cùng với những biểu hiện mới trong ý nghĩa giáo dục thiếu nhi thế kỷ XXI, bài viết khu biệt hai biểu hiện lớn của tính giáo dục trong văn học thiếu nhi trong sáng tác của Nguyễn Thái Hải nói riêng và văn học thiếu nhi đương đại nói chung thành hai nhóm: những câu chuyện giúp khai mở và làm phong phú trí tuệ thiếu nhi và những bài học giúp hình thành và phát triển nhân cách

thiếu nhi.

3. Tính giáo dục trong truyện thiếu nhi Nguyễn Thái Hải

3.1. Những câu chuyện giúp khai mở và làm phong phú trí tuệ thiếu nhi

Văn học thiếu nhi nói chung và truyện của Nguyễn Thái Hải nói riêng đều lồng ghép bên trong những câu chuyện, những hình tượng, nhân vật và những tri thức khoa học một cách rất tự nhiên, không gượng ép. Tri thức từ những trang truyện viết cho thiếu nhi đem lại cho thiếu nhi không giống với cách mà sách giáo khoa cung cấp cho các em. Văn Thanh cho rằng: *“Sách giáo khoa đưa tri thức đến cho các em theo con đường thuận của tư duy logic. Văn học có khả năng bổ sung vào đó nhiều khía cạnh khác của tri thức, không phải bằng con đường thuận của tư duy logic, mà bằng sức mở của tưởng tượng. Sách giáo khoa cung cấp tri thức cơ bản cho các em một cách trang nghiêm. Cũng có thể nói, một cách áp đặt. Trước các em là thầy, là bài học, bài tập. Còn văn học là sự im lặng của trang chữ, không ép buộc mà mời gọi”* (Văn Thanh, 2019: 107).

Viết về lịch sử địa lý, Nguyễn Thái Hải khéo léo giải thích các sự kiện, các địa danh, tên đất tên người gắn liền với địa lý vùng đất Đồng Nai bằng những câu chuyện, thể hiện rõ nhất ở hai tập truyện dài: *Bầy nai tung tăng trên đồng cỏ* và *Đáng thiêng của K’Min*. Tập truyện dài *Bầy nai tung tăng trên đồng cỏ* (Nguyễn Thái Hải, 2018a, 2018b) viết về một câu lạc bộ báo chí với thành viên là những em học sinh cấp hai dưới sự hướng dẫn của một thầy giáo đã trải qua những chuyến đi, những bài học thú vị. Lồng ghép trong những câu chuyện sinh hoạt đội nhóm của các em, những chuyến đi thực nghiệm là những tri thức bổ ích về văn hóa, lịch sử, địa lý của vùng đất Đồng Nai.

Từ nhân vật, bối cảnh không gian, thời gian đến các chi tiết đều mang đặc trưng của con người, văn hóa Đồng Nai. Câu chuyện bắt đầu từ chuyến tham quan Cù lao Phố của các trại sinh Nhà thiếu nhi. Trong chuyến đi, các trại sinh được tìm hiểu về lịch sử hình thành, phát triển của vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai. Bằng cách để cho trại sinh tự kể những hiểu biết của mình về Cù lao Phố qua những sử liệu nhỏ về Lễ Thành hầu Nguyễn Hữu Cảnh dưới thời chúa Nguyễn Phúc Chu, từ miền Trung vào miền Nam kinh lược và thiết lập nền hành chính cho toàn xứ Đồng Nai; hay chuyện kể về “huyền thoại” ở chùa Đại Giác, chùa Phúc Thọ, ... nhà văn Nguyễn Thái Hải đã dẫn dắt bạn đọc nhỏ đi từ sự tò mò này đến sự tò mò khác, để tiếp tục cùng câu lạc bộ Phóng viên nhỏ trong hành trình khám phá quê hương Đồng Nai.

Những kiến thức về tự nhiên như việc nhận dạng các loại hoa quả, cây cối hay kinh nghiệm trồng trọt cũng xuất hiện khá nhiều trong sáng tác của Nguyễn Thái Hải. Trong *Tiếng động đêm vườn bưởi*, tác giả đã cung cấp cho các bạn đọc trẻ kiến thức về “đất có chân” và “đất không chân”, “*Đất có chân*” là cách gọi của dân gian về vùng đất có nhiều lớp chồng lên nhau. Nhiều lớp đất này có thể do tự nhiên tạo ra qua quá trình bồi lấp, cũng có thể do con người thực hiện khi muốn nâng cao nền đất. Còn “*đất không chân*” thường có ở các cù lao, nơi nền đất được tạo nên bởi phù sa sông” [1]. Những kiến thức này các em hẳn sẽ tìm được trong những cuốn sách về nông nghiệp, trồng trọt hoặc được dạy lại từ những người lớn trong gia đình. Nhưng điều đó sẽ không lý thú bằng việc các em đọc một câu chuyện với những tình huống ly kỳ, hấp dẫn và vô tình chạm đến những tri thức đó một cách tự nhiên.

Phải xác tín một điều rằng, văn học thiếu nhi phản ánh cuộc sống không chỉ ở các thuộc tính bề ngoài, giản đơn mà còn giúp trẻ khám phá những điều mới mẻ trong chính thế giới tâm hồn của mình. Khi nhận thức về cuộc sống thì nhận thức về các trạng thái cảm xúc là quan trọng nhất.

Trong truyện *Lá thư*, các em sẽ hiểu được tâm trạng day dứt của nhân vật Tấn khi đã từ chối việc đọc thư giúp người bà không biết chữ. Thay vì vui vẻ đọc thư giúp bà, Tấn lại làm vẽ mặt “*chù ụ*” và rất khó chịu. Bà Tấn thấy thế đã không nhờ Tấn đọc nữa. Tuy nhiên, hành động ấy đã khiến Tấn ân hận mãi. Trong buổi đi chơi thả diều cùng lũ bạn, Tấn cũng không cảm thấy vui vẻ gì: “*Chuyện không đọc thư cho ngoại vẫn còn day dứt nó... Ánh mắt vừa trách móc vừa độ lượng của ngoại như vẫn đang nhìn nó*” [2]. Đến tối, khi cùng ăn chè với cả nhà và nghe dì Tư khoe món quà là cái máy từ điển có tiếng nói mà cậu Tám gửi cho Tấn, Tấn càng day dứt và dằn vò bản thân hơn nữa khi nhìn bà: “*Chỉ có ngoại ngồi im, không nói gì. Cái miệng móm mém của ngoại chậm rãi ăn chè, không hiểu ngoại có nghĩ: “Tối lá thư của cậu Tám nó còn không đọc cho ngoại nghe thì làm gì có chuyện nó dịch tiếng Anh qua tiếng Việt cho ai hiểu đây!”*” Tấn bỗng dưng mắc nghẹn. Hai tai nó nóng bừng lên” [3]. Bên cạnh những thông điệp khác về lòng hiếu thảo, sự quan tâm, giúp đỡ của các thành viên trong gia đình với nhau, bài học về tầm quan trọng của việc học chữ, truyện ngắn còn ghi lại những nét tâm trạng, cảm xúc rất thật, rất tự nhiên của Tấn. Sự dằn vò trong suy nghĩ của cậu là hậu quả của sự vô tư, ích kỷ nhất thời của một đứa trẻ còn đang tuổi chơi tuổi học. Tấn không muốn đọc thư giúp bà vì cậu bé đang bận làm diều, vì đọc thư cho bà rất phiền, rất mất thời gian bởi bà cứ bắt Tấn

phải đọc đi đọc lại. Nhưng ngay sau đó, một tích tắc sau khi bà không nhớ nữa thì cậu bé lại ân hận. Cái ân hận rất đẹp, rất đáng quý. Bởi vì biết suy nghĩ, nội tâm sâu sắc thì mới ân hận như vậy. Thông qua những đoạn văn miêu tả nội tâm của Tấn, Nguyễn Thái Hải đã giúp bạn đọc trẻ biết sống sâu sắc và có ý nghĩa hơn. Văn học thiếu nhi nói chung và truyện của Nguyễn Thái Hải nói riêng giúp các em tự nhận thức về bản thân. Mục tiêu của việc nhận thức bản thân là có ý thức trung thực về ưu điểm, nhược điểm của chính mình, qua đó xác định cách thức hành động để tự hoàn thiện, để đồng cảm, chia sẻ sự khác biệt với người khác dựa trên phép ứng xử xã hội phù hợp, từ đó có cách cư xử đúng đắn.

3.2. Những bài học giáo dục góp phần hình thành, phát triển nhân cách trẻ thơ

3.2.1. Giáo dục thiếu nhi về thái độ đối với bản thân

Trong tương quan với bản thân, ta có thể thấy những sáng tác của Nguyễn Thái Hải giúp hình thành cho các em thái độ tự tin, tin vào những giá trị của bản thân mình và biết ước mơ, có hoài bão, có khát khao khẳng định mình và thành công trong cuộc sống.

Truyện *Cánh cửa sổ không còn khép lại* [4] là một bài học về nghị lực vươn lên trong cuộc sống. Công - nhân vật chính của truyện bị liệt cả hai chân sau một tai nạn do pháo khi chưa kịp thi tốt nghiệp phổ thông. Ban đầu, cậu bé rất buồn tủi và bị quan nhưng sau đó cậu bé đã tìm được niềm vui sống trong việc dịch những bài báo khoa học và nhờ chú Hai - nhân vật xưng “tôi” trong câu chuyện gửi lên tòa soạn báo. Thái độ lạc quan, sống tích cực của cậu bé Công dù hoàn cảnh có ngặt nghèo với cậu bé là bài học quý giá cho các em nhỏ trong việc hình thành nhân cách, động viên các em phải luôn nỗ lực vươn lên trong cuộc sống.

Hay trong tập truyện dài *Mơ làm thủ lĩnh* (Nguyễn Thái Hải, 2011), Nguyễn Thái Hải đã xây dựng nhân vật cậu bé Trung - một cậu bé “đam mê quyền lực”, muốn trở thành một thủ lĩnh thực sự không chỉ ở việc đánh võ mà còn ở cả việc học. Để trở thành một “thủ lĩnh” thực sự trong lớp học và ngoài trường học, cậu đã nỗ lực và cố gắng hoàn thiện mình rất nhiều và trải qua nhiều “va vấp”. Trong *Cây trướng cá gầy ngon* (Nguyễn Thái Hải, 2006) là khát vọng khẳng định giọng hát và tài năng của mình của cô bé Sao. Trong *Thằng Heo Sữa* lại là ước mơ “viết chính tả đúng” của nhân vật Heo Sữa để có thể tham gia các cuộc thi do nhà thiếu nhi tổ chức. Để thực hiện được ước mơ của mình, Heo Sữa đã luôn chăm chỉ, “tâm sự học đạo” để có thể viết chính tả đúng. Heo Sữa luôn tâm niệm lời của chị Hồng “mo-rát”: “*Nhưng em hãy ghi nhớ điều này, tuy xã hội luôn có những người tốt sẵn sàng giúp đỡ những người gặp khó khăn, nhưng không gì bằng chính mình làm việc, phấn đấu để vượt qua khó khăn đó*” (Nguyễn Thái Hải, 2020b: 59). Khát vọng nhỏ bé là một ngày nào đó sẽ viết đúng chính tả hoàn toàn cho ta thấy ý thức vươn lên, chinh phục khó khăn của những đứa trẻ có hoàn cảnh bất hạnh trong tổ bán báo tình thương như Heo Sữa. Trong *Những sợi tóc sâu của mẹ*, Nguyễn Thái Hải cũng gián tiếp đưa ra lời khuyên về nghị lực sống thông qua suy nghĩ của nhân vật “tôi” - người con trong gia đình khi nghĩ về cha mình: “*Trong cuộc sống sau này, không chỉ có những tật xấu cần bỏ mà ngay cả trước những việc có ích cho mọi người, những việc cần làm nhưng đầy khó khăn, mình phải nhớ lại chuyện ba mình bỏ thuốc lào và tự bảo mình phải có nghị lực vượt khó khăn như ba mình. Ông đã làm được thì sao mình không làm được?*” (Nguyễn Thái Hải, 2014c: 13).

Truyện đồng thoại *Mèo con đã lớn lên như thế* [5] lại là một thông điệp khác về quá trình tự trưởng thành, phá bỏ cái không gian an toàn để tự mình lớn lên, là bài học về những trải nghiệm đường đời của chú Mèo con khi bị hoàn cảnh đẩy vào cuộc sống phiêu lưu. Đọc *Mèo con đã lớn lên như thế*, ta nhận thấy bóng dáng của chú Dế Mèn trong câu chuyện đồng thoại nổi tiếng của Tô Hoài. Bài học rút ra trong câu chuyện cũng rất hữu ích với thiếu nhi, đó là phải biết mạnh dạn đi đó đi đây, phá bỏ cái vỏ bọc an toàn để tự mình lớn lên.

3.2.2. Giáo dục thiếu nhi về thái độ với người khác

Những câu chuyện của Nguyễn Thái Hải ca ngợi tình cảm gia đình, tình yêu và sự hy sinh của cha mẹ đối với con cái, lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ, tình yêu thương, quan tâm giữa anh chị em trong một gia đình. *Má và con* (Nguyễn Thái Hải, 2020a) kể về cuộc sống của Còm sau khi mẹ mất và bố Còm lấy người vợ mới. Người “má” này Còm gọi là “đì” vì trong lòng cậu bé này không ai có thể thay thế được người mẹ sinh ra cậu. Nhưng qua tất cả những điều đã xảy ra, tấm lòng yêu thương, sự đảm đang, biết thu vén của người “mẹ ghẻ” này đã làm Còm thay đổi thái độ. Cậu bé đã không còn ghét bà nữa, trái lại rất yêu thương và mang ơn bà. Truyện *Cha con ông Mắt Mèo* (Nguyễn Thái Hải, 2013) là một câu chuyện rất xúc động về tình cảm gia đình. Từ việc căm ghét con chữ do cuộc hôn nhân đổ vỡ, ông Mắt Mèo không cho phép con trai mình - Út Đen tới trường, mà cùng ông hành nghề “trộm cắp”, rồi mưu sinh bằng nghề “mãi võ” đầy rủi ro trong gánh xiếc. Cuộc sống mưu sinh của hai cha con trải qua nhiều khó nhọc nhưng càng ngày, tình phụ tử nơi ông Mắt Mèo dành cho Út Đen càng thể hiện rõ. Ông đã biết lo cho sự

an toàn của con trai nên đã từ bỏ công việc biểu diễn phóng dao nguy hiểm và ông cũng biết nghĩ cho tương lai của Út Đen khi cho phép nó được đi học. Ý nghĩa giáo dục của *Cha con ông Mắt Mèo* rất cao. Bài học đầu tiên là bài học về việc trân trọng những điều quý giá như tình cảm gia đình, đừng bao giờ đánh đổi tình cảm gia đình vì những điều phù phiếm. Đó còn là bài học về ý nghĩa của việc học đối với thiếu nhi. Nhà văn qua đây còn muốn nói lên khát vọng của thiếu nhi trong gia đình đổ vỡ, khát vọng được yêu thương, được học hành, có cha có mẹ hiền lành. Ngoài ra, qua câu chuyện, qua việc tiếp xúc với những con người thuộc tầng lớp xã hội khác, các bạn nhỏ cũng có thể nâng cao sự cảm thông của mình đối với những hoàn cảnh khốn khó.

Giáo dục thái độ của thiếu nhi trong tương quan với người khác còn là những câu chuyện đẹp về tình thầy trò, sự đoàn kết, yêu thương của những đứa trẻ, sự sẻ chia, đồng cảm và giúp đỡ lẫn nhau. Bộ truyện *Thám tử học trò* là một chuỗi những câu chuyện “phá án” thú vị của những đứa trẻ đủ mọi tầng lớp nhưng có chung một đặc điểm là rất hào hiệp, nghĩa khí. Bộ truyện hấp dẫn ta không chỉ bởi sự gay cấn, hồi hộp của các “vụ án” mà còn bởi tấm lòng trong sáng, nhiệt tình, vô tư của những đứa trẻ trong câu chuyện. Chúng tuy đều nhỏ tuổi nhưng lại rất có ý thức và tốt bụng. Những truyện ngắn trong bộ truyện đã dựng nên những tấm gương cho thiếu nhi noi theo. Đó là câu lạc bộ “Chim gõ kiến” với “công tác” thu gom rác vỏ lon, kim loại và giấy để bán lấy tiền làm từ thiện, vừa góp phần tham gia phong trào làm sạch - xanh phố phường trong “*Chim Gõ Kiến*” làm việc gì? [6]. Đó là những đứa trẻ ngoan ngoãn và sẵn sàng giúp đỡ một bà lão đi lạc trong *Dòng chữ ở cổ tay bà lão* [7]. Đó còn là sự quan tâm đến

những người xung quanh khi người khác bị tai nạn trong *Đoàn của rơ mùa hè* [8]; hay sự hỗ trợ, không vô cảm trước tình thế nguy cấp, khó khăn của người khác trong *Chuyến xe đi xuyên đêm* [9]; là sự sẻ chia, giúp đỡ, đồng cảm với hoàn cảnh của những người còn vất vả, khổ cực quanh mình trong *Com chiên dì Hà*: “*Bán com chiên vỉa hè thì đã sao hả dì! Đó là một nghề lương thiện như bao nghề lương thiện khác mà*” [10]; là sự tinh tế của cô bé trong *Những chiếc lá dầu khô* khi biết nghĩ cho tình làng nghĩa xóm: “*Mình phải làm gì đây? Thu tự hỏi. Nếu bước qua nói với cô Ngọc điều phải trái gì đó thì chắc sẽ có đôi co, cãi vã giữa một cô bé người lớn và một cô bé học trò. Rồi từ đó có thể dẫn đến xích mích giữa người lớn hai nhà hàng xóm là điều không nên chút nào*” (Nguyễn Thái Hải, 2017: 63).

Truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải đã dựng nên rất nhiều tấm gương tốt, những đứa trẻ trong sáng, tốt bụng, nghĩa khí, những người lớn hào hiệp, gương mẫu để các em noi theo. Bên cạnh đó, cũng lên án, phê phán những người lớn “xấu xí”, những hành vi vi phạm pháp luật cũng không ngoài mục đích răn đe và giáo dục các em. Tuy nhiên, cũng cần phải khẳng định một quan điểm rằng: Tính giáo dục là nét nổi bật, là yếu tố quan trọng, song nếu quá coi trọng điều đó có thể sẽ làm mất đi chất văn học trong tác phẩm, lúc đó sẽ không còn là tác phẩm văn học thiếu nhi nữa mà sẽ trở thành tác phẩm giáo dục dễ gây nhàm chán cho các em khi quá nặng về chức năng. Tuy rằng sáng tác văn học nào cũng mang những nội dung giáo dục, nhưng trước hết nó phải là sản phẩm của ý thức thẩm mỹ. Thiếu nhi có nhu cầu thẩm mỹ riêng, không thể lấy cảm quan của người lớn làm thước đo cho chúng. Văn học vẫn là văn học chứ không phải một bài dạy đạo đức. Nó có những đặc

trưng riêng và cách giáo dục riêng. Quá xem trọng tính giáo dục của nó e làm mất đi nét đặc thù riêng của văn học và quan niệm xem công việc của nhà văn là một nhà đạo đức là một cách nhìn sai lệch, phiến diện, thiếu tôn trọng người cầm bút.

3.2.3. *Giáo dục thiếu nhi về thái độ đối với môi trường sống*

Nói đến giáo dục thái độ của thiếu nhi trong tương quan với môi trường sống có thể kể tới việc hình thành cho trẻ tình yêu với động vật, với thiên nhiên và môi sinh. Không ít những tác giả viết cho thiếu nhi hiện nay hướng tới một nền “văn học xanh” theo xu hướng của thời đại và Nguyễn Thái Hải cũng thế. Những trang truyện của ông ít nhiều có chức năng giáo dục về ý thức đối với môi trường, động vật, thiên nhiên, với Trái Đất - hành tinh xanh, quê hương chung của tất cả muôn loài.

Diễn ngôn sinh thái đậm chất nhất trong các truyện của Nguyễn Thái Hải có thể kể đến *Đáng thiêng của K'Min*. Tập truyện kể về chuyến đi đến vùng đất Tà Lài của một nhạc sĩ người Kinh tên Cao và cuộc gặp gỡ của ông với chú bé đáng yêu người dân tộc Mạ ấy là K'Min. Từ đó câu chuyện mở ra nhiều vấn đề thông qua những chuyến đi vào rừng của K'Min và nhạc sỹ Cao. Nổi cộm lên tất cả là vấn đề về nạn săn bắt thú rừng. Bố của K'Min là ông K'Bao cùng đội kiểm lâm đã triệt phá được một âm mưu của một nhóm người săn trộm thú rừng để cung cấp cho những nhà hàng bán đặc sản thú rừng lén lút trong vùng.

Tình yêu đối với thiên nhiên, thú rừng được thể hiện trong những lời tâm sự rất hồn nhiên của cậu bé K'Min: “*Hôm nay các bạn nhỏ sẽ học hát bài Klăng cu vọ sre! nghĩa là Con chim trời bay cao đi! Mình học bài hát này để biết yêu thương những con chim trong rừng, biết ghét những ai bắn*

hay bắt chim rừng. Mình học bài này cũng để nói lên cái lòng mình thích được sống tự do như những con chim rừng vậy” [11]; “K’Min chỉ thích chim thôi. Nó yếu thì K’Min nuôi cho khỏe. Nó có con thì K’Min nuôi cho con nó lớn. Rồi K’Min sẽ thả cả nhà nó về rừng...” [12]; “Tao không làm hại mây đâu. Tao nuôi mây khỏe mạnh rồi tao thả mây về với rừng, với bạn bè của mây thôi. Tao là trẻ con người Mạ biết nghe lời Giàng yêu chim rừng mà... Mây yên tâm đi...” [13]. Sự hồn nhiên, trong sáng của cậu bé K’Min tương hợp với sự vô tư, thiện lành của những tâm hồn bạn đọc trẻ. Yêu nhân vật K’Min, quý nhân vật K’Min, tình yêu chim muông nơi các bạn đọc trẻ sẽ được khởi phát một cách tự nhiên và vô tư nhất. Tình yêu đối với chim rừng của K’Min không chỉ tác động đến trẻ thơ mà ngay cả người lớn chúng ta, khi va chạm với sự hồn nhiên trong tình cảm ấy cũng ít nhiều cảm động và thay đổi nhận thức của mình đối với môi sinh.

Truyện ngắn *Con Khoang ở làng cá bè* (Nguyễn Thái Hải, 2022) lại là một vấn đề môi trường khác. Người dân sinh sống trên các nhà bè trong câu chuyện vui mừng vì chính sách mới, bởi khi chưa quy hoạch, họ luôn sợ mùa mưa đến. Mưa lớn nhiều năm qua khiến cho hóa chất công nghiệp vốn lắng dưới đáy sông nổi lên, cá không đủ oxy để thở, chết trắng các lồng. Ngư dân chịu thiệt hại rất lớn. Câu chuyện về vấn đề môi trường được lồng ghép trong câu chuyện về “vụ án” con Khoang mất tích. Có lẽ bạn đọc nhỏ tuổi hẳn sẽ không hiểu được vấn đề môi trường như trên - điều mà người lớn chúng ta nghiệm ra qua việc đọc tác phẩm, nhưng các em sẽ rung động với nỗi lo lắng và tình yêu thú vật của hai anh em Lâm và Trúc khi con Khoang bỗng dưng mất tích. Các em sẽ hồi hộp dõi theo bước chân của hai anh em

khi đi tìm con Khoang, xúc động trước tình cảm của chúng dành cho con chó thân yêu. Tình cảm đó phù hợp với tâm lý các em và dễ tạo được sự đồng cảm nơi các em vì có thể, các em đều có cho mình những con thú nuôi yêu thích và cũng có lần trải nghiệm cảm xúc con thú cưng của mình chết hoặc bị mất tích. Câu chuyện gần gũi với các em và bài học về tình yêu đối với động vật dễ dàng được các em tiếp thu.

Quan niệm giáo dục đạo đức và những biểu hiện của phương diện giáo dục đạo đức của Nguyễn Thái Hải gặp gỡ những nhà văn viết cho thiếu nhi cùng thời như Nguyễn Nhật Ánh, Trần Đức Tiến, Võ Thu Hương và với những nhà văn “tiền bối” như Phạm Hồ. Nhắc tới Phạm Hồ là chúng ta nghĩ ngay đến *Chuyện hoa, chuyện quả* - những câu chuyện cổ tích thời hiện đại. Theo quan niệm của Phạm Hồ, sự tích hoa quả bao giờ cũng được gắn liền với một phương diện nào đó trong đời sống lao động, chiến đấu và tình cảm của con người. Qua đó, tác giả khẳng định rằng hoa quả thường kết tinh những tình cảm cao quý như tình mẹ con, tình anh em, tình thầy trò, tình vợ chồng... và vì vậy, chúng luôn có ích cho con người. Những giá trị đạo đức này đã gặp gỡ Nguyễn Thái Hải và rất nhiều nhà văn đương đại khác.

3.3. Nghệ thuật thể hiện bài học giáo dục trong truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải

Thể loại đồng thoại là một thể loại được nhiều nhà văn viết cho thiếu nhi tìm đến vì họ nhận thức được khả năng của thể loại này trong việc khơi gợi trí tượng của thiếu nhi, xây dựng được những hình ảnh nhiều màu sắc sinh động và khả năng trong việc chuyển tải những bài học giáo dục. Dù chỉ vốn vụn có 4 truyện được viết theo thể loại đồng thoại (*Phù Thủy áo vàng, con Mèo Lười và thằng Bí Đỏ*) (Nguyễn Thái

Hải, 2021); *Lớp học làng rừng* (Nguyễn Thái Hải, 2015); *Khu vườn hạnh phúc* (Nguyễn Thái Hải, 2014b) và *Mèo con đã lớn lên như thế!* [14], Nguyễn Thái Hải đã để lại những dấu ấn nơi bạn đọc nhỏ tuổi những hình tượng nghệ thuật đặc sắc (động vật, thực vật, đồ chơi) và cũng qua đó gửi gắm những bài học giáo dục. Ngoài ra, Nguyễn Thái Hải cũng sử dụng *thể loại truyện trình thám* trong tập *Thám tử học trò* (6 tập). Đặc điểm đầu tiên của truyện trình thám đó là cốt truyện thường xoay quanh một vụ án, một án mạng và quá trình điều tra, quá trình đi tìm nguyên nhân, cách thức và con người phạm tội của thám tử hay người khám phá bí mật về vụ án. Tất nhiên, nếu nói một cách chặt chẽ thì những sáng tác của Nguyễn Thái Hải không được liệt vào thể loại truyện trình thám. Gọi là “giả trình thám” thì hợp lý hơn. Việc lựa chọn kiểu truyện “giả trình thám” là một lựa chọn có tính toán của tác giả. Cốt truyện giả trình thám thường gọi sự tò mò, hứng thú cho độc giả, nhất là độc giả nhỏ tuổi - độ tuổi thích khám phá những bí mật của cuộc sống xung quanh và thường dễ bị lôi cuốn bởi những câu chuyện ly kỳ, bí ẩn. Qua đó, Nguyễn Thái Hải dễ dàng thể hiện những bài học giáo dục của mình. Tính chất “giả trình thám” của truyện ngắn Nguyễn Thái Hải được thể hiện ngay ở tựa đề truyện. Thường tựa đề sẽ là những câu hỏi như: “Trò nào đã ném trứng tổ ong?”, “Ai lấy cắp sách?”, “Ai đã cướp chiếc laptop?”; hay sử dụng những cụm từ gọi sự tò mò như “bí mật”, “phá án”, “đi tìm”, “truy tìm”, “thám tử”, “mất tích”, “kẻ trộm” ...

Bên cạnh đó, đặc sắc trong nghệ thuật thể hiện bài học trong truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải còn ở việc nhà văn sử dụng *ngôn ngữ kể chuyện* lôi cuốn hấp dẫn.

Nguyễn Thái Hải rất thường hay đặt tên nhân vật có kèm theo biệt danh. Biệt danh đó cũng rất phù hợp với “đặc điểm” của nhân vật và đem lại tiếng cười, sự thích thú cho bạn đọc. Chẳng hạn cái tên Si đen đen trong truyện “*Con ma*” trong *buổi học nhóm* [15] khi đọc lái lại sẽ ra là “Đen sì sì”. Hay những cái tên như Tiến khờ trong *Tiết học cuối năm* [16], Long sún trong *Trái banh sấm sét* [17]; Tùng trần trong *Sao chim không hót?* [18]; Chí kên, Long nhóp, Hà hột mít, Vinh ca rô, Thuật kều trong *Khỏe như ý muốn* [19],... cũng mang lại sự sự thú vị cho người đọc và góp phần tạo nên giọng điệu hóm hỉnh, hài hước cho câu chuyện. Ngôn ngữ kể chuyện của Nguyễn Thái Hải sử dụng nhiều thành ngữ, tục ngữ cũng như khẩu ngữ của lứa tuổi học trò, giúp câu chuyện nhà văn kể mộc mạc và gần gũi với các em. Theo thống kê của nghiên cứu, trên 43 truyện viết cho thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải có 23 truyện sử dụng thành ngữ, tục ngữ và số lượng thành ngữ, tục ngữ tìm được là 61 trường hợp.

Có lẽ cũng cần lưu tâm đến sự khác nhau trong nội dung bài học và cách thể hiện bài học giáo dục trong truyện thiếu nhi Nguyễn Thái Hải dành cho từng độ tuổi khác nhau (nhi đồng, thiếu niên). Bản thân Nguyễn Thái Hải rất ý thức về điều này và đã thể hiện tốt qua từng tác phẩm. Viết cho lứa tuổi *nhi đồng* (6-10 tuổi), những bài học ông đưa ra cũng rất giản dị, phù hợp với tâm nhận thức của các em. Ở lứa tuổi *nhi đồng*, các em gần bó mật thiết với gia đình nên những bài học của ông đưa ra thường gắn với những mối quan hệ gần gũi với các em đó là tình cảm đối với các thành viên trong gia đình, thái độ vâng lời người lớn, ý thức tự giác trong việc học... Nguyễn Thái Hải ít đưa ra những bài học “cao siêu”,

đậm chất triết lý, suy tư vì điều này, các em ở lứa tuổi nhi đồng chưa thể hiểu được. Truyện *Làm chị Hai thật là oai!* là sáng tác mới nhất của Nguyễn Thái Hải viết cho lứa tuổi nhi đồng. Ông lấy nguồn tư liệu từ chính hai đứa cháu nội của ông. Câu chuyện được chấp bút từ những ghi chép có thật của bản thân ông trong giai đoạn hoành hành của dịch Covid 19. Đó là thời điểm ông ở nhà và giúp cháu nội học online. Bài học về ý thức học tập được thể hiện rất rõ trong câu chuyện này: “*Con có đầy đủ điều kiện tốt để học tập, lại có ông kèm học, vậy là may mắn hơn nhiều bạn rồi. Vì thế con phải cố gắng học giỏi nghe chưa*” (Nguyễn Thái Hải, 2023: 33). Trong khi đó, ở những sáng tác cho *thiếu niên* (11-15 tuổi), Nguyễn Thái Hải nói nhiều đến tình bạn, tình cảm thầy trò, những bài học về nghị lực sống, việc sống phải có hoài bão, ước mơ (*Mơ làm thủ lĩnh* (Nguyễn Thái Hải, 2011), *Hai con điều bay thấp* (Nguyễn Thái Hải, 2014a),... Điều này rất phù hợp với tâm lý lứa tuổi thiếu niên - giai đoạn phát triển tâm sinh lý, muốn làm người lớn và có sự gắn bó mật thiết với môi trường học đường và bắt đầu có ý thức hướng nghiệp. Viết cho lứa tuổi nhi đồng, ông tìm đến thể loại đồng thoại bởi vì tâm lý thiếu nhi giai đoạn này thích những gì nhiều màu sắc, sinh động, thần tiên, thần kỳ; thích gần gũi với động vật, cỏ cây và khám phá chúng. Còn viết cho lứa tuổi thiếu niên, ông lại chọn thể loại “giả trình thám” hay “phiêu lưu” như *Chú bé Phiêu Lưu* [20]. Ngôn ngữ cho lứa tuổi nhi đồng thường giản dị, trong sáng, đơn sơ. Còn ngôn ngữ trong truyện dành cho thiếu niên thì đã có chiều sâu hơn và gia tăng “khẩu ngữ” của lứa tuổi học trò.

4. Kết luận

Truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải chứa đựng nội dung giáo dục sâu sắc và có

nghệ thuật biểu hiện nội dung giáo dục phù hợp. Tính giáo dục trong sáng tác dành cho thiếu nhi của ông có thể kể đến hai phương diện: làm phong phú trí tuệ thiếu nhi và giáo dục đạo đức, nhân cách trẻ. Tính giáo dục trong truyện của ông vừa tiệm cận với những nội dung giáo dục của những cây bút viết cho thiếu nhi khác trong nền văn học thiếu nhi đương đại nhưng vừa có lối đi và phong cách riêng. Sự giống nhau giúp chúng ta nhìn ra xu hướng chung của tính giáo dục trong nền văn học thiếu nhi đương đại và những nét riêng làm nên màu sắc cá nhân của Nguyễn Thái Hải trong bức tranh toàn cảnh văn học thiếu nhi Việt Nam thế kỷ XXI. Nghiên cứu về những biểu hiện của tính giáo dục trong truyện thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải vừa giúp ta hiểu hơn về tâm lòng dành cho thiếu nhi cũng như cái tài của nhà văn. Cũng qua đó, chúng ta thấy được ý nghĩa của văn học thiếu nhi ngày nay trong việc tạo nên những đứa trẻ tốt, được phát triển một cách toàn diện từ trí tuệ, nhân cách đến tâm hồn.

Đạo đức công bố

Tác giả đảm bảo các chuẩn mực chung về đạo đức nghiên cứu và công bố khoa học.

Chú thích

- [1] Nguyễn Thái Hải (2019). Tiếng động đêm vườn bưởi. Trong *Thám tử học trò - Tiếng động đêm vườn bưởi*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
- [7] Dòng chữ ở cổ tay bà lão. Sđd, 91.
- [2] Nguyễn Thái Hải (2011). Lá Thư. Trong *Sao chim không hót*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ, 7.
- [3] Lá Thư. Sđd, 9.
- [4] Cánh cửa sổ không còn khép lại. Sđd.
- [15] “Con ma” trong buổi học nhóm. Sđd.
- [16] Tiết học cuối năm. Sđd.
- [17] Trái banh sấm sét. Sđd.

- [18] Sao chim không hót?. Sđd.
 [19] Khỏe như ý muốn. Sđd.
 [11] Nguyễn Thái Hải (2021). *Đáng thiêng của K'Min*. Đồng Nai, Nxb Đồng Nai, 15.
 [12] Sđd, 39.
 [13] Sđd, 41.
 [5] [14] Nguyễn Thái Hải (2002). Mèo con đã lớn lên như thế. Trong *Chú bé Phiêu Lưu*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
 [20] Chú bé Phiêu Lưu. Sđd.
 [6] Nguyễn Thái Hải (2022). “Chim Gõ Kiến” làm việc gì. Trong *Thám tử học trò - Chuyện xảy ra ở quán cà phê*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
 [8] Đoàn cua rơ mùa hè. Sđd.
 [9] Chuyến xe đi xuyên đêm. Sđd.
 [10] Cơm chiên dì Hà. Sđd, 83.

Tài liệu tham khảo

- Bùi Thanh Truyền, Nguyễn Thanh Tâm và Chu Thị Hà Thanh (2022). *Văn học thiếu nhi*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
 Đinh Thị Tuyết (2017). *Đặc điểm truyện thiếu nhi Nguyễn Thái Hải*. Luận văn Thạc sỹ Văn học Việt Nam, Trường Đại học Quy Nhơn.
 Lê Văn Nhiệm (2021). *Đặc điểm nghệ thuật truyện viết cho thiếu nhi của Nguyễn Thái Hải*. Luận văn Thạc sỹ Văn học Việt Nam, Trường Đại học Thủ Dầu Một.
 Nguyễn Thái Hải (2006). *Cây trướng cá gầy ngon*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
 Nguyễn Thái Hải (2011). *Mơ làm thủ lĩnh*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2013). *Cha con ông Mất Mèo*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Trẻ.
 Nguyễn Thái Hải (2014a). *Hai con điều bay thấp*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2014b). *Khu vườn hạnh phúc*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Trẻ.
 Nguyễn Thái Hải (2014c). *Những sợi tóc sâu của mẹ*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
 Nguyễn Thái Hải (2015). *Lớp học làng rừng*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2017). Những chiếc lá dầu khô. Trong *Vụ án ba trái xoài*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
 Nguyễn Thái Hải (2018a). *Bầy nai tung tăng trên đồng cỏ* (Tập 1 và 2). Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2018b). *Bầy nai tung tăng trên đồng cỏ* (Tập 3 và 4). Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2020a). *Má và con*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2020b). *Thằng heo sữa*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn hóa - Văn nghệ.
 Nguyễn Thái Hải (2021). *Phù Thủy áo vàng, con Mèo Lười và thằng Bí Đỏ*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh.
 Nguyễn Thái Hải (2022). Con Khoang ở làng cá bè. Trong *Thám tử học trò - Tình cờ phá án*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
 Nguyễn Thái Hải (2023). *Làm chị Hai thật là oai*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Văn học.

- Tô Hoài (1993). Văn học cho thiếu nhi hôm nay. *Tạp chí Văn học*, 5.
- Vân Thanh (2003). *Văn học thiếu nhi Việt Nam: Nghiên cứu, lý luận phê bình, tiểu luận, tư liệu*. Thành phố Hồ Chí Minh, Nxb Kim Đồng.
- Vân Thanh (2019). *Văn học thiếu nhi Việt Nam - Một số vấn đề về tác phẩm và thể loại*. Hà Nội, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Vân Thanh và Nguyễn An (2002). *Bách khoa toàn thư văn học thiếu nhi Việt Nam*. Hà Nội, Nxb Từ điển bách khoa.
- Võ Quảng (1993). Nghĩ và viết cho các em. *Tạp chí văn học*, 5: 36-37.